

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

Việc làm tăng trở lại khi tăng trưởng sản lượng đạt mức cao của 15 tháng

Tháng 10/2025

Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh và nhanh hơn

Việc làm và tồn kho hàng mua tăng trở lại

Giá bán hàng tăng nhanh nhất kể từ tháng 6/2022

Ngành sản xuất Việt Nam chứng kiến sự cải thiện của động lực tăng trưởng vào đầu quý cuối của năm 2025.

Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới được ghi nhận tăng mạnh và nhanh hơn, trong khi việc làm tăng lần đầu trong hơn một năm. Tồn kho hàng mua cũng được ghi nhận tăng trở lại, trong khi niềm tin kinh doanh đạt mức cao của 16 tháng.

Trong khi đó, áp lực lạm phát cũng mạnh lên, khi cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng với tốc độ nhanh hơn so với tháng 9.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI®) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã tăng lên 54,5 điểm trong tháng 10, tăng đáng kể so với 50,4 điểm của tháng 9, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất cải thiện mạnh mẽ so với tháng trước. Trên thực tế, các điều kiện kinh doanh đã mạnh lên với mức độ lớn nhất kể từ tháng 7/2024.

Tất cả năm cấu phần của chỉ số PMI chính đều góp phần làm tăng chỉ số trong tháng 10.

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng lần thứ hai liên tiếp, và tốc độ tăng là mạnh và mạnh hơn nhiều so với tháng 9. Hơn nữa, tốc độ tăng là nhanh nhất kể từ tháng 7/2024 khi nhu cầu khách hàng cải thiện.

Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới góp phần làm tăng tổng số lượng đơn đặt hàng mới, tăng lần đầu trong một năm, mặc dù chỉ là tăng nhẹ.

Để đáp ứng số lượng đơn đặt hàng mới tăng, các nhà sản xuất tăng sản lượng, và mức tăng là mạnh nhất kể từ tháng 7/2024. Đến nay, sản lượng đã tăng trong suốt sáu tháng qua.

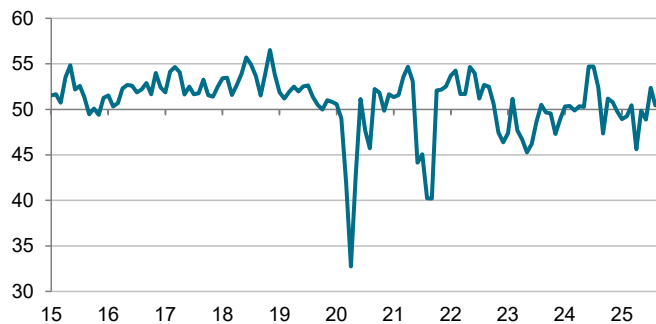
Cùng với việc sản lượng tăng mạnh hơn trong kỳ khảo sát trước, các công ty cũng lạc quan hơn về triển vọng sản lượng trong 12 tháng tới. Tâm lý kinh doanh cải thiện thành mức cao của 16 tháng khi có niềm tin rằng số lượng đơn đặt hàng mới sẽ tiếp tục tăng và đi cùng với các kế hoạch tăng năng lực sản xuất.

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng và theo đó là yêu cầu sản xuất tăng cũng khiến việc làm tăng trong tháng 10, và đây là lần tăng đầu tiên trong hơn một năm.

Các nhà sản xuất cũng tăng thêm lực lượng lao động để đối phó với những dấu hiệu đang xuất hiện của áp lực với công suất hoạt động. Lượng công việc tồn đọng đã tăng lần đầu tiên trong mười tháng vào tháng 10, và mức tăng là mạnh và nhanh nhất trong hơn ba năm rưỡi. Cùng với lý do số lượng đơn đặt hàng mới tăng, một số công ty cũng

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

Chỉ số, điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Dữ liệu được thu thập từ ngày 9 đến ngày 23 tháng 10 năm 2025.

Nguồn: S&P Global PMI. ©2025 S&P Global.

Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence

"Ngành sản xuất của Việt Nam đã tăng tốc vào tháng 10 khi chứng kiến sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh hơn nhiều trong tháng. Điểm tích cực là, mức độ tăng là đủ để các công ty có thể tuyển thêm nhân viên và tăng lượng hàng tồn kho nguyên vật liệu.

Trong khi vẫn phải chờ xem liệu các tỷ lệ tăng trưởng này có thể được duy trì trong những tháng tới hay không, hiện ngành sản xuất đã có động lực tích cực rõ ràng.

Tuy nhiên, áp lực lạm phát lại tăng lên, và hiện nay đang ở mức tương đối cao. Hiện tại, khách hàng vẫn sẵn sàng chấp nhận việc tăng giá và có các đơn đặt hàng mới, nhưng tình trạng này có thể không còn như vậy nếu tốc độ tăng giá tiếp tục tăng."

cho rằng lượng công việc tồn đọng tăng là do điều kiện thời tiết mưa bão.

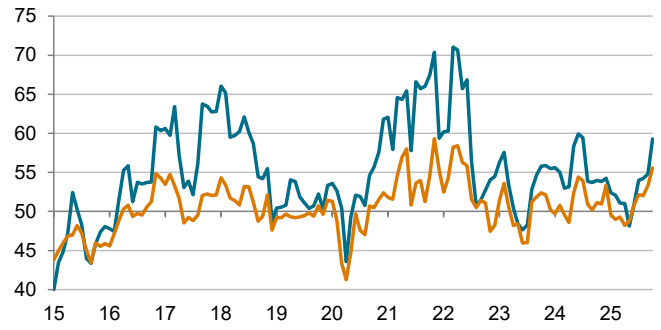
Thời tiết xấu kéo theo lũ lụt cũng góp phần làm kéo dài thời gian giao hàng của nhà cung cấp. Thời gian giao hàng bị kéo dài đáng kể và với mức lớn nhất kể từ tháng 7.

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng và yêu cầu sản xuất tăng đã khuyến khích các công ty gia tăng hoạt động mua hàng, và đây là tháng thứ tư liên tiếp ghi nhận tình trạng này. Hoạt động mua hàng tăng đã khiến tồn kho hàng mua tăng, và đây là lần tăng đầu tiên trong hơn hai năm.

Trong khi đó, tồn kho hàng thành phẩm đã giảm khi các công ty sử dụng hàng tồn kho để đáp ứng các đơn đặt hàng. Tuy nhiên, việc tăng sản lượng trong tháng đã khiến tồn kho chỉ giảm nhẹ, và đây là mức giảm nhỏ nhất kể từ tháng 1/2024.

Tốc độ tăng chi phí đầu vào đã nhanh hơn trong tháng 10 và là mạnh nhất kể từ tháng 7/2024. Khoảng 27% số người trả lời khảo sát cho biết giá cả đầu vào tăng, với báo cáo giá nguyên vật liệu trên thị trường tăng và nguồn cung bị khan hiếm. Kết quả là tốc độ tăng giá cả đầu ra cũng nhanh hơn và đạt mức cao của 40 tháng.

PMI giá cả đầu vào PMI giá cả đầu ra
Chỉ số, điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng giá so với tháng trước.



Nguồn: S&P Global PMI. ©2025 S&P Global.

Liên hệ

Andrew Harker
Giám đốc Kinh tế
S&P Global Market Intelligence
Điện thoại: + 44 149 1461 016
andrew.harker@spglobal.com

Truyền thông doanh nghiệp
S&P Global Market Intelligence
press.mi@spglobal.com

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global, hãy gửi email press.mi@spglobal.com. Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn vào đây.

Phương pháp luận

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI được S&P Global PMI thu thập từ phân trả lời cho các câu hỏi gửi cho các nhà quản trị mua hàng trong một nhóm gồm khoảng 400 nhà sản xuất. Nhóm khảo sát được phân chia theo ngành và quy mô lao động của công ty, dựa trên đóng góp vào GDP. Việc thu thập dữ liệu bắt đầu vào tháng 3/2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát cơ bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ economics@spglobal.com.

S&P Global

S&P Global (NYSE: SPGI) chuyên cung cấp những thông tin phân tích quan trọng. Chúng tôi giúp các chính phủ, doanh nghiệp và cá nhân bằng các dữ liệu, trình độ chuyên môn phù hợp và công nghệ kết nối để họ có thể tự tin ra quyết định. Từ việc giúp khách hàng đánh giá các cơ hội đầu tư mới đến việc hướng dẫn họ trong quá trình áp dụng các tiêu chí về Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) và chuyển đổi năng lượng ở tất cả các chuỗi cung ứng, chúng tôi mở ra những cơ hội mới, vượt qua những thách thức và thúc đẩy sự tiến bộ trên toàn cầu.

Chúng tôi được nhiều tổ chức hàng đầu thế giới tìm kiếm để cung cấp cho họ các bảng xếp hạng tín dụng, thước đo tiêu chuẩn, các đánh giá phân tích và các giải pháp quy trình trên các thị trường vốn, hàng hóa và ô tô toàn cầu. Với mỗi dịch vụ chúng tôi cung cấp, chúng tôi giúp các tổ chức hàng đầu thế giới lập kế hoạch cho ngày mai, ngay từ hôm nay. www.spglobal.com

PMI của S&P Global

Khảo sát Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI®) hiện đã được thực hiện cho hơn 40 quốc gia và cả cho các khu vực chủ chốt kể cả khu vực đồng Euro. Đây là những cuộc khảo sát kinh doanh được theo dõi nhiều nhất trên thế giới, được sự ủng hộ của các ngân hàng trung ương, thị trường tài chính và các nhà hoạch định chính sách kinh doanh vì khả năng cung cấp những chỉ báo hàng tháng cập nhật, chính xác và độc đáo về các xu hướng kinh tế. www.spglobal.com/marketintelligence/en/mi/products/pmi

Quyền khước từ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global và/hoặc các chi nhánh của nó. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global. S&P Global sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("Dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của Dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là do hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng Dữ liệu. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ và PMI® là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của S&P Global Inc hoặc được cấp phép cho S&P Global Inc và/hoặc các chi nhánh của nó.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu trúc hay lý do khác), bất kể nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí có hại) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.